



**LỊCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 2**  
**NĂM HỌC 2022 – 2023**  
**KHỐI 6**

**1. Tuần 8 (13/3/2023 – 18/3/2023)**

**a. Kiểm tra tập trung**

| Ngày KT              | MÔN     | Hình thức | Thời gian làm bài | Giờ tập trung | Giờ bắt đầu làm bài | Giờ nộp bài |
|----------------------|---------|-----------|-------------------|---------------|---------------------|-------------|
| Thứ Hai<br>13/3/2023 | Ngữ văn | Tự luận   | 90 phút           | 7 giờ 00      | 7 giờ 15            | 8 giờ 45    |
| Thứ Bảy<br>18/3/2023 | Toán    | Tự luận   | 60 phút           | 7 giờ 00      | 7 giờ 15            | 8 giờ 15    |

**b. Kiểm tra tại lớp**

| TT | MÔN               | Hình thức                | Thời gian làm bài | Ghi chú  |
|----|-------------------|--------------------------|-------------------|----------|
| 1  | Mĩ thuật          | Thực hành                | Nộp sản phẩm      | Theo TKB |
| 2  | Âm nhạc           | Thực hành                | 45 phút           | Theo TKB |
| 2  | Giáo dục thể chất | Thực hành                | 45 phút           | Theo TKB |
| 3  | Công nghệ         | Kiểm tra viết            | 45 phút           | Theo TKB |
| 4  | Tin học           | Trắc nghiệm và thực hành | 45 phút           | Theo TKB |
| 5  | Hoạt động TN-HN   | Thực hành                | Nộp sản phẩm      | Theo TKB |
| 6  | GDDP              | Thực hành                | Nộp sản phẩm      | Theo TKB |
| 7  | GDCD              | Trắc nghiệm và tự luận   | 45 phút           | Theo TKB |

**2. Tuần 9 (20/3/2023 – 25/3/2023)**

**a. Kiểm tra tập trung**

| Ngày KT              | MÔN     | Hình thức              | Thời gian làm bài | Giờ tập trung | Giờ bắt đầu làm bài | Giờ nộp bài |
|----------------------|---------|------------------------|-------------------|---------------|---------------------|-------------|
| Thứ Hai<br>20/3/2023 | Anh văn | Trắc nghiệm và tự luận | 60 phút           | 7 giờ 00      | 7 giờ 15            | 8 giờ 15    |

**b. Kiểm tra tại lớp**

| TT | MÔN               | Hình thức              | Thời gian làm bài | Ghi chú  |
|----|-------------------|------------------------|-------------------|----------|
| 1  | Khoa học tự nhiên | Trắc nghiệm và tự luận | 60 phút           | Theo TKB |
| 2  | Lịch sử và Địa lý | Trắc nghiệm và tự luận | 60 phút           | Theo TKB |

**Lưu ý:**

- **Thứ Hai (13/3/2023):** HS làm bài kiểm tra tiết 1, 2, giáo viên chủ nhiệm coi kiểm tra. Sau kiểm tra học sinh học tiếp tiết 3, 4, 5 bình thường theo TKB.
- **Thứ Bảy (18/3/2023):** HS làm bài kiểm tra tiết 1, giáo viên bộ môn tiết 1 coi kiểm tra. Sau kiểm tra học sinh các lớp từ **6A3 -> 6A12** học tiếp tiết 1, 2 theo TKB và ra về lúc 10 giờ 00 phút. Học sinh lớp **6A1 và 6A2** học tiếp tiết 1, 2, 3 theo TKB và ra về lúc 10 giờ 45 phút.
- **Thứ Hai (20/3/2023):** HS làm bài kiểm tra tiết 1, giáo viên chủ nhiệm coi kiểm tra. Sau kiểm tra học sinh học tiếp tiết 2, 3, 4, 5 bình thường theo TKB.